

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

-----  
**NGUYỄN THANH PHONG**

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP  
NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA NGƯỜI DÂN  
VỀ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT DỰA  
VÀO CỘNG ĐỒNG TẠI CÁC XÃ NÔNG THÔN MỚI  
HUYỆN ĐẠI TỪ - TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

**Thái Nguyên - 2014**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

-----  
**NGUYỄN THANH PHONG**

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**  
**NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA NGƯỜI DÂN**  
**VỀ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT DỰA**  
**VÀO CỘNG ĐỒNG TẠI CÁC XÃ NÔNG THÔN MỚI**  
**HUYỆN ĐẠI TỪ - TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Khoa học Môi trường**

**Mã ngành: 60 44 03 01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Chí Hiểu**

**Thái Nguyên - 2014**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi.

Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tác giả



Phong  
Nguyễn Thanh Phong

## LỜI CẢM ƠN

Để có được thành quả như ngày hôm nay, Tôi xin chân thành cảm ơn Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, đã tạo điều kiện để Tôi có cơ hội được học tập và nghiên cứu tại Trường.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến quý thầy cô Khoa Khoa học Môi trường - Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, đã tận tình truyền đạt kiến thức, hướng dẫn Tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

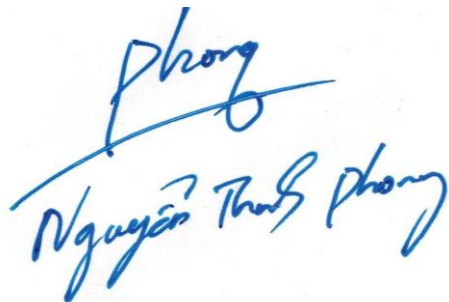
Đặc biệt, Tôi xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến TS. Nguyễn Chí Hiếu - cán bộ hướng dẫn khoa học, người đã tận tình chỉ bảo và giúp đỡ Tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin gửi lời cảm ơn đến Lãnh đạo và cán bộ của UBND huyện Đại Từ, các phòng ban chuyên môn huyện Đại Từ, nơi đề tài thực hiện nghiên cứu, đã tạo điều kiện giúp đỡ Tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hỗ trợ thu thập các tài liệu và số liệu phục vụ cho luận văn; Cảm ơn Lãnh đạo và các Cán bộ của UBND các xã, đã nhiệt tình hỗ trợ tôi trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu trên địa bàn.

Cuối cùng, Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến gia đình, người thân và bạn bè đã luôn ủng hộ, động viên và giúp đỡ cho Tôi trong quá trình học tập cũng như thực hiện luận văn.

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 09 năm 2014

Tác giả



## MỤC LỤC

	Trang
Mở đầu	1
Chương 1: Tổng quan tài liệu nghiên cứu	4
1.1 Cơ sở khoa học của đề tài	4
1.1.1 Cơ sở pháp lý	4
1.1.2 Cơ sở lý luận của đề tài	5
1.2 Cơ sở thực tiễn của đề tài	8
1.2.1 Một số kết quả nghiên cứu về quản lý môi trường dựa vào cộng đồng	8
1.2.2 Một số ứng dụng về quản lý môi trường dựa vào cộng đồng	11
Chương 2: Nội dung – Phương pháp nghiên cứu	21
2.1 Đối tượng phạm vi nghiên cứu	21
2.2 Nội dung nghiên cứu	21
2.3 Phương pháp nghiên cứu	22
Chương 3: Kết quả nghiên cứu và thảo luận	24
3.1 Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội huyện Đại Từ và 6 xã nghiên cứu	24
3.1.1 Điều kiện tự nhiên huyện Đại Từ	24
3.1.2 Đặc điểm kinh tế - xã hội huyện Đại Từ	26
3.1.3 Điều kiện tự nhiên – Kinh tế xã hội 6 xã nghiên cứu	29
3.1.4 Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại 6 xã nghiên cứu đến tháng 12/2013	33
3.2 Hiện trạng môi trường trong việc phân loại, thu gom và xử lý RTSH	37
3.2.1 Thực trạng việc phân loại thu gom rác thải sinh hoạt của người dân	37
3.2.2 Một số mô hình thu gom rác thải sinh hoạt	47
3.2.3 Thực trạng việc xử lý rác thải sau thu gom của địa phương	50
3.3 Thực trạng quản lý Nhà nước về môi trường	51
3.3.1 Hiện trạng công tác tổ chức quản lý môi trường và thu gom RTSH	51
3.3.2 Các chương trình vận động sự tham gia của người dân	52
3.4 Nhận thức, thái độ của người dân trong việc phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt	53
3.4.1 Đánh giá nhận thức người dân về việc phân loại, thực hiện, cách thức xử lý RTSH theo tiêu chí tuổi	54
3.4.2 Đánh giá về mức độ hài lòng của người dân về vấn đề RTSH và VSMT qua tiêu chí Nghề nghiệp	57
3.4.3 Đánh giá về trình độ học vấn và thu nhập người dân đến việc phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt	57
3.4.4 Đánh giá về phản ứng người dân khi thấy người khác bỏ rác bừa bãi; Và đánh giá các chương trình VSMT qua tiêu chí Nghề nghiệp	59

3.5 Đề xuất một số giải pháp	62
Kết luận và Kiến nghị	64
Tài liệu tham khảo	66

### **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

BTNMT	Bộ Tài nguyên và Môi trường
BVMT	Bảo vệ môi trường
CNH – HĐH	Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa
CBEM	Quản lý môi trường dựa vào cộng đồng
ĐVT	Đơn vị tính
HTX	Hợp tác xã
KTXH	Kinh tế xã hội
NTM	Nông thôn mới
PTCĐ	Phát triển cộng đồng
QLMT	Quản lý môi trường
RTSH	Rác thải sinh hoạt
TT	Trung tâm
UBND	Ủy ban nhân dân
VSMT	Vệ sinh môi trường

**DANH MỤC BẢNG**

Số hiệu bảng	Tiêu đề bảng	Trang
Bảng 3.1	Tình hình cơ bản tại các xã nghiên cứu	30
Bảng 3.2	Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới trên địa bàn 6 xã nghiên cứu	33
Bảng 3.3	Kết quả tổng hợp 5 chỉ tiêu môi trường tại 6 xã nghiên cứu	35
Bảng 3.4	Thực trạng quản lý, thu gom RTSH tại 6 xã nghiên cứu	37
Bảng 3.5	Tổng hợp khối lượng và tỷ lệ RTSH theo nguồn gốc phát sinh tại 6 xã nghiên cứu	42
Bảng 3.6	Thành phần chính rác thải sinh hoạt	43

## DANH MỤC HÌNH

Số hiệu hình	Tiêu đề hình	Trang
Hình 3.1	Bản đồ hành chính huyện Đại Từ	24
Hình 3.2	Biểu đồ về tỷ lệ chất thải theo nguồn gốc phát sinh	42
Hình 3.3	Mô hình khung phân tích	46
Hình 3.4	Mô hình Tổ thu gom RTSH tại 3 xã Tân Thái, Bản Ngoại và Văn Yên	47
Hình 3.5	Mô hình HTX dịch vụ VSMT tại 3 xã Cù Vân, Hà Thượng và La Bằng	48
Hình 3.6	Mô hình thu gom rác thải từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp tại các xã Hà Thượng, La Bằng	49
Hình 3.7	Tầm quan trọng trong việc phân loại RTSH theo tiêu chí Tuổi	54
Hình 3.8	Biết cách và Thực hiện phân loại RTSH theo tiêu chí Tuổi	55
Hình 3.9	Cách thức thực hiện phân loại RTSH theo tiêu chí Tuổi	56
Hình 3.10	Mức độ hài lòng của người dân về vấn đề RTSH và VSMT qua tiêu chí Nghề nghiệp	57
Hình 3.11	Ảnh hưởng tiêu chí Trình độ học vấn đến việc phân loại, thu gom, xử lý RTSH	58
Hình 3.12	Ảnh hưởng tiêu chí Thu nhập đến việc phân loại, thu gom, xử lý RTSH	58
Hình 3.13	Đánh giá về phản ứng người dân khi thấy xả rác bừa bãi và Đánh giá các chương trình VSMT qua tiêu chí Nghề nghiệp tại 6 xã nghiên cứu	60



## MỞ ĐẦU

### ❖ **Tính cấp thiết của đề tài**

Nông thôn Việt Nam là chủ đề lớn. Trong thời kỳ đổi mới đến nay vì những lý do chủ quan và khách quan, nông thôn chưa đạt được kỳ vọng trong phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường. Để thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, chiến lược phát triển chưa hợp lý giữa thành thị và nông thôn. Đảng ban hành nghị quyết số 26-NQ/TW về “Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng chương trình nông thôn mới”[2].

“Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng chương trình nông thôn mới” giai đoạn 2010-2020 được Chính phủ quyết định phê duyệt ngày 04/06/2010 với nhiều mục tiêu, tiêu chí cụ thể, trong đó có tiêu chí về môi trường nông thôn. Tuy nhiên, nông thôn Việt Nam với đặc thù là “Làng, Xã” mang phong tục, tập quán, kinh tế xã hội riêng. Do vậy việc triển khai thực hiện tiêu chí 17 và đặc biệt là chỉ tiêu thứ 5 (đó là “Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định” trong tiêu chí 17 của “Chương trình Nông thôn mới” gặp rất nhiều khó khăn, cho đến nay rất nhiều địa phương chưa thể đạt được tiêu chí thứ 17 này. Chính vì vậy, tiêu chí này cần được quan tâm đánh giá và đề xuất một số giải pháp kịp thời hỗ trợ kịp thời.

Những năm gần đây, Thái Nguyên là một trong những tỉnh đi đầu trong việc phát triển công nghiệp, cùng với quá trình tăng trưởng kinh tế, xu hướng đô thị hóa đang ngày càng diễn ra mạnh mẽ, tỉ lệ dân cư gia tăng làm tăng lượng rác thải sinh hoạt, tạo khó khăn cho công tác thu gom và xử lý. Theo báo cáo của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Thái Nguyên về công tác quản lý môi trường đô thị năm 2010 [4] thì: Mỗi ngày trên địa bàn tỉnh có khoảng 800 tấn chất thải các loại, tuy nhiên trong số này thì chỉ có 70% – 75% được thu gom và xử lý, số còn lại chưa được thu gom xử lý tốt, nó tồn tại ở các khu dân cư nông thôn. Ở huyện Đại Từ, trung bình mỗi ngày có 20% (khoảng 15 tấn) lượng rác thải chưa được xử lý, thu gom. Tại một số vùng trong tỉnh, do ý thức bảo vệ môi trường của người dân chưa cao, việc phân loại rác chưa được thực hiện và hành vi vứt rác bừa bãi không đúng nơi quy định đã gây rất nhiều khó khăn trong việc thu gom của đội ngũ nhân viên môi trường (Nguồn: Công ty dịch vụ VSMT Đại Từ, Báo cáo công tác quản lý môi trường năm 2012 [5]).

Môi trường luôn đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống con người. Nó đảm nhận các chức năng chính như: Cung cấp tài nguyên, không gian sống và là nơi chứa đựng rác thải. Môi trường xanh sạch không chỉ đơn thuần tạo nên vẻ mỹ quan cho xã hội mà còn ảnh hưởng tích cực đến sức khỏe của con người. Tuy nhiên, trong hoạt

động sống thường ngày, con người đã thải ra môi trường một khối lượng rác rất lớn và ngày càng nhiều. Điều này đã làm cho môi trường đang bị ô nhiễm nghiêm trọng.

Rác thải là một trong những nguyên nhân trực tiếp gây ra ô nhiễm môi trường nếu chúng ta không biết quản lý một cách đúng đắn, nó đang trở thành một vấn đề nan giải mà xã hội đang quan tâm hiện nay. Nhưng nếu chúng ta biết cách quản lý và tận dụng thì rác thải sẽ trở thành nguồn tài nguyên có giá trị thông qua việc tái chế, tái sử dụng, đồng thời tạo ra thu nhập cho người dân. Trong các chủ thể tham gia quản lý rác thải, cộng đồng có vai trò rất quan trọng. Xuất phát từ những vấn đề đó Tác giả đã quyết định chọn đề tài nghiên cứu “*Thực trạng và giải pháp nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề quản lý rác thải sinh hoạt dựa vào Cộng đồng tại các xã Nông thôn mới huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên*”.

#### ❖ **Mục tiêu, ý nghĩa của đề tài**

##### ***Mục tiêu tổng quát***

Nghiên cứu thực trạng môi trường và đề xuất giải pháp nâng cao nhận thức người dân về vấn đề quản lý RTSH dựa vào cộng đồng tại 6 xã đang thực hiện chương trình Nông thôn mới.

##### ***Mục tiêu cụ thể***

Nghiên cứu hiện trạng môi trường và công tác quản lý môi trường trong việc phân loại, thu gom, xử lý RTSH tại 6 xã đang thực hiện chương trình Nông thôn mới.

Đánh giá nhận thức và thái độ của người dân trong việc phân loại, thu gom, xử lý RTSH, trên cơ sở đó làm rõ vai trò của các cơ quan chức năng, cơ quan truyền thông trong việc quản lý môi trường.

Đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao nhận thức, từ đó góp phần thay đổi hành vi của người dân về vấn đề quản lý rác thải sinh hoạt, rác thải nguy hại đồng ruộng, hạn chế ô nhiễm môi trường và tăng cường tái sử dụng nguyên liệu.

##### ***Ý nghĩa lý luận***

Việc nghiên cứu “*Thực trạng và giải pháp nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề quản lý rác thải sinh hoạt dựa vào Cộng đồng tại các xã Nông thôn mới huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên*”, trong bối cảnh kinh tế cũng như xã hội ngày càng phát triển, đó là mong muốn thực hiện của Tác giả:

Qua đó, nắm bắt được phương pháp nghiên cứu, cách nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. Thu thập những thông tin định tính và định lượng. Đóng góp một phần nào đó cho hệ thống lý luận và phương pháp.